

KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY KHỐI CAO ĐẲNG KHÓA 15

LỚP	HỌC KỲ I				TỔNG	HỌC KỲ II				TỔNG	HỌC KỲ III				TỔNG	HỌC KỲ IV				TỔNG	HỌC KỲ V				Tự chọn	TỔNG
CĐKT15	CBCT	CBPL	TCNL	NNPT	300	TCKC1	CBLM	CNTH	GDQP	330	TCKC3	TCKC4	GDQP	300	TCTK	TCDV	KDTE	TCTE1	435	TCPT	TCTE2		TCKS	510		
	3	2	4	2		4	2	3	1		4	3	3		2	2	3	3		8			4			
	75	30	60	45		60	30	75	30		60	45	45		90	30	30	135		45	360				90	
CĐQTKD15	GDTC	TCTT	KDKV		285	TCKC2	TCTD	GDTC		420	NNAB1	TCTV		285	NNAB2	TCHV	TCTU		360	TCAC	NNSS			510		
	1	2	2			4	3	1			3	3			3	2	2			2	2					
	30	30	30			60	45	30			60	90			60	60	30			60	45					
CĐTMĐT15	GDQP	KDMC	KDLQ	KDKH	285	NNPT	KDTH1	GDQP		405	KDCT	NNKM1	CBPL	KDVH	300	KDKT	KDMO	NNKM2	CBCT	510	KDOL	KDKQ	KDTH2		465	
	1	2	3	3		2	4	3			2	3	2	2		3	2	2	2		8					
	30	30	45	45		45	180	45			30	45	30	30		75	60	30	45		30	360				
CĐKDTM15	GDTC	NNAB1	KDBH		300	NNAB2	KDQK	GDTC		345	CBCT	TCQC	KDLG	285	KDCL	KDQM	CNTH		480	KDGT	NNSS			450		
	1	3	3			3	3	1			3	2	3		2	3	3			2	2					
	30	60	45			60	60	30			75	30	45		30	60	75			30	45					
CĐQTKS15	CBCT	CBPL	KDKH	DLTK	315	KDBH	KDHB	CBCT	GDQP	360	NNKM1	KDTE	KDTH	GDQP	330	NNKM2	KDMH	KDLG		345	KDQC	KDMO	NNSS		615	
	3	2	3	2		3	2	2	1		3	2	2	3		2	2	3	3		2					
	75	30	45	30		45	60	30	30		45	45	30	30		75	60	30	45		30	75	45			
CĐQTNH-DVAU15	GDTC	NNAB1	DLTL		300	NNAB2	KDMM	NNPT	GDTC	330	KDCT	KDPP	CNTH	360	KDNK	KDGT	KDNN1		630	KDNN2	KDKT			315		
	1	3	2			3	3	2	1		2	2	3			2	2	6			6	2				
	30	60	30			60	45	45	30		30	30	75			45	30	270			270	30				
CĐQTDVL-LH15	CBCT	CBPL	DLTL	MAVA	300	DLKD	DLBA	GDQP	DLBU	330	NNAK1	DLHB	DLTT	GDQP	360	NNAK2	DLGD	DLNH		630	DLCS1	DLCS2			315	
	3	2	3	2		3	3	1	2		3	2	2	3		3	2	2			6	6				
	75	30	30	30		45	45	90	30		30	45	60	30		30	45	90	30		30	30	270	270		
CĐHDDL15	GDTC	NNAB1	DLTL		315	NNAB2	CNTH	GDTC		300	DLPM	CBLD	DLHT	270	DLTT	DLQS	DLHH		570	DLSK	NNSS			435		
	1	3	2			3	3	1			2	2	3			2	5	3			2	2				
	30	60	30			60	75	30			30	30	90			30	75	90			30	45				
CĐKTCB15	GDQP	CBCT	CBPL	DLKD	315	DLMD	DLNB	GDQP	NNPT	330	DLTB	DLTB	NNPV1	DLHB1	360	DLCD1	DLCD2			630	KDKT	NNSS	MAXD	DLAU	315	
	1	3	2	3		2	3	3	1		2	2	3	3		3	6	6			2	2	2	4		
	30	75	30	45		30	45	30	45		30	90	45	90		45	90	270	270			30	45	30		60
CĐTA15	GDTC	NNAB1	DLTL		345	NNAB2	CNTH	GDTC		315	DLGD	MADA	GDQP	360	DLHB2				570	DLSK	NNPV2	DLTT		375		
	1	3	3			3	3	1			2	2	3			3					2	3	2			
	30	60	45			60	75	30			30	30	45			90					30	90	30			
CĐKTCB15	GDQP	CBCT	CBPL	DLKD	315	DLGD	DLMD	GDQP	DLDL	330	DLNH	NNLH1	CBLD	285	NNLH2	DLHL			540	NNSS	DLH2	KDKT		465		
	1	3	2	3		2	3	3	2		2	3	2		2	3	3			2	3	2				
	30	75	30	45		30	45	45	30		30	45	30		90	90		45		90	30					
CĐKTCB15	GDQP	CBPL	MALC	MATY	315	MATM	MATA	GDQP	NNPT	375	NNAC1	MATB	CBCT	MAXD	405	MATU	MAVA	MASX	KDKT	360	MATD1	MATD2			585	
	1	2	4	3		2	3	3	2		2	3	3	3		3	3	2	6		6					
	30	30	60	45		60	90	45	45		30	60	75	90		45	45	30	270		270					
CĐTA15	GDTC	NNAB1	MACT		345	NNAB2	MATS	GDTC		315	MATV	CNTH	MABV	360	MADD	NNAC2	MAHD		330	NNSS				375		
	1	3	2			3	3	1			3	3	2		2	2	2			2						
	30	60	60			60	45	30			90	75	30		60	60	30			45						
CĐTA15	CBCT	NNTV	NNNA		345	NNKG1	NNKN1	CBPL	GDTC	315	NNKG2	NNKN2	GDQP	360	NNNT	NNKV2	NNKD2		330	NNNT	NNLN	NNPR	NNSS	375		
	3	3				3	3	2	1		3	4	3		3	2	2			2	2	3	2			
	75	45				45	45	30	30		90	135	45		45	60	60			30	30	90	45			
CĐTA15	GDTC	NNAB1	NNNP		345	NNAB2	NNPT	MACV	GDQP	315	NNKD1	NNKV1		360	NNAM	NNKT	CNTH		330	NNDL	NNTM	NNGT		375		
	1	3	3			3	2	2	1		3	3			3	3	3			3	2	3				
	30	90	30			60	45	30	30		45	45			45	45	75			90	45	45				

Học kỳ VI: Thực tập tốt nghiệp

Hà Nội, ngày 06 tháng 9 năm 2023
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG PHỤ TRÁCH PHÒNG ĐÀO TẠO

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
TRƯỜNG CAO ĐẲNG THƯƠNG MẠI VÀ DU LỊCH HÀ NỘI
KHOA QUẢN LÝ VÀ PHÂN TÍCH DỮ LIỆU
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
Nguyễn Hiếu

Nguyễn Thị Thủy Trinh

LỊCH TRÌNH KHỐI CAO ĐẲNG NĂM HỌC 2023 - 2024

Hà Nội, ngày 30 tháng 6 năm 2023
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

Trần Thị Hiền

